Ngày soạn:……./…../……

Ngày dạy:……./…../…..

**TIẾT 52**. **LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực chung:** Tự học; tự giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực riêng**

- Vận dụng được các kĩ năng để làm một bài tổng hợp.

- Năng lực tạo lập một bài văn.

- Năng lực làm bài đọc hiểu;

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân;

- Năng lực tổng hợp kiến thức đã học vào thực hành làm bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Bồi đắp tình yêu đối với văn chương, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra kiến thức cũ:** Xen kẽ trong giờ.

**2. Tiến hành ôn tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Mục tiêu:**  - HS được rèn kĩ năng làm đề tổng hợp: đọc, viết.  - HS được rèn sự linh hoạt, sáng tạo khi làm bài kiểm tra.  **Tổ chức thực hiện:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  \***Cách 1**. GV giao đề ôn tập tổng hợp cho HS.  HS làm việc nhóm nhỏ theo bàn.  **\*Cách 2.** GV kiểm tra đề tổng hợp 90 phút.  HS làm việc cá nhân.  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + GV gọi HS chữa đề theo từng phần.  + Tổ chức trao đổi, nêu ý kiến.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá, chữa lỗi cho HS. | **Bài làm của HS** |

**Phần I. Đọc hiểu (5,0) điểm**

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

**Dặn con**

Trần Nhuận Minh

Chẳng ai muốn làm hành khất

Tội trời đày ở nhân gian

Con không được cười giễu họ

Dù họ hôi hám úa tàn

Nhà mình sát đường họ đến

Có cho thì có là bao

Con không bao giờ được hỏi

Quê hương họ ở nơi nào

Con chó nhà mình rất hư

Cứ thấy ăn mày là cắn

Con phải răn dạy nó đi

Nếu không thì con đem bán

Mình tạm gọi là no ấm

Ai biết cơ trời vần xoay

Lòng tốt gửi vào thiên hạ

Biết đâu nuôi bố sau này.

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là?

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Nghị luận

**Câu 2.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ 6 chữ

B. Thơ 7 chữ

C. Thơ lục bát

D. Thơ tự do

**Câu 3.** Từ Hán Việt “*hành khất*” có sắc thái nghĩa như thế nào?

A. Gần gũi

B. Trang trọng

C. Chê bai

D. Coi thường

**Câu 4.** Vì sao tác giả lại dặn: “*Con không bao giờ được hỏi/Quê hương họ ở nơi nào*”?

A. Vì họ không có quê quán

B. Vì với họ nơi đâu cũng là quê hương

C. Vì họ sợ bị người ta kì thị

D. Vì hỏi quê quán là chạm vào nỗi đau của họ, khiến họ thêm tủi nhục

**Câu 5 (0,5 điểm)** Chỉ ra những từ ngữ được sử dụng theo nghĩa chuyển trong khổ thơ thứ nhất và giảng giải ngắn gọn ý nghĩa của từ ngữ đó gắn với văn cảnh trong bài thơ?

**Câu 6 (1,0 điểm)** Việc lặp lại: “Con không…Con không…” ở khổ 1, 2 thể hiện thái độ gì của nhân vật trữ tình?

**Câu 7 (0,5 điểm)** Xúc cảm của em về hai dòng thơ cuối:

*Lòng tốt gửi vào thiên hạ*

*Biết đâu nuôi bố sau này…*

**Câu 8 (1,0 điểm)** Em có suy nghĩ gì về bài học rút ra mà người cha nói với con qua bài thơ?

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

Hãy viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ *Dặn con* của Trần Nhuận Minh.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | C. Biểu cảm | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | A. Thơ 6 chữ | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | B. Trang trọng | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | D. Vì hỏi quê quán là chạm vào nỗi đau của họ, khiến họ thêm tủi nhục | 0,5 điểm |
| **Câu 5** | - Từ được sử dụng với nghĩa chuyển ở khổ thơ thứ nhất là từ “úa tàn”  - Ý nghĩa: rách rưởi, nghèo khổ, mỏi mệt… | 0,5 điểm |
| **Câu 6** | Việc lặp lại “Con không… Con không…” ở khổ 1,2 là những câu khẳng định có ý nghĩa mệnh lệnh thể hiện thái độ nghiêm khắc dặn dò con của nhân vật trữ tình. Người cha muốn khắc sâu trong con những điều tuyệt đối không được làm khi gặp những người hành khất tránh gây nên sự tổn thương về ý thức cho họ. | 1,0 điểm |
| **Câu 7** | HS có thể có những cảm nhận khác nhau, song phải hướng tới trị giá chân chính mà tác giả gửi gắm.  Người cha muốn nhắn nhủ tới con về bài học cho và nhận – gửi lòng tốt, tình yêu thương, sự sẻ chia, đùm bọc cho thiên hạ đó chính là nguồn hạnh phúc nuôi dưỡng chúng ta. vì vậy hãy biết sống thật ý nghĩa. | 0,5 điểm |
| **Câu 8** | Bài học rút ra:  + Cần tôn trọng ,đồng cảm, sẻ chia, viện trợ nhau trong cuộc sống.  + Cần phải có tình yêu thương con người, biết quý trọng con người. Không chỉ viện trợ những con người hành khất về vật chất, một người biết yêu thương cần phải biết đồng cảm, sẻ chia, thấu hiểu để không gây ra những tổn thương ý thức cho họ.  + Người cha đã đánh thức lòng trắc ẩn, tình yêu thương, khơi dậy lòng tốt không chỉ của con mình mà con của nhiều người khác. | 1,0 điểm |

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ**  Mở đoạn giới thiệu được tác giả và văn bản. Thân đoạn triển khai các yếu tố về nội dung và nghệ thuật. Kết đoạn nêu được cảm nghĩ của bản thân về bài thơ. | 0,25 điểm |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em khi đọc bài thơ Dặn con – Trần Nhuận Minh. | 0,25 điểm |
| **c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:**  **1. Mở đoạn**  Nêu cảm nghĩ chung về yếu tố nội dung hay nghệ thuật ở dòng, khổ, đoạn và bài thơ.  **2. Thân đoạn**  Nêu cụ thể cảm nhận, suy nghĩ của em về yếu tố nội dung hay nghệ thuật đã xác định ở mở đoạn.  - Nội dung: Là lời dặn dò chân thành, thiết tha của người cha đối với con. Người cha mong muốn biết cảm thương, đồng cảm, chia sẻ và tôn trọng những người khó khăn hơn mình, tránh thái độ kì thị, khinh miệt, thương hại; biết sống một cách khoan dung và nhân ái.  - Nghệ thuật:  + Sử dụng các biện pháp tu từ  + Lối viết tâm tình thủ thỉ “Dặn con” mà như tự độc thoại với mình về một kinh nghiệm sống, một bài học đạo lý làm người.  **3. Kết đoạn**  Khái quát lại cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật đã trình bày. | 4,0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 điểm |
|  | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 điểm |
| **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn:……./…../……

Ngày dạy:……./…../…..

**TIẾT 53**. **LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực chung:** Tự học; tự giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực riêng**

- Vận dụng được các kĩ năng để làm một bài tổng hợp.

- Năng lực tạo lập một bài văn.

- Năng lực làm bài đọc hiểu;

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân;

- Năng lực tổng hợp kiến thức đã học vào thực hành làm bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Bồi đắp tình yêu đối với văn chương, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra kiến thức cũ:** Xen kẽ trong giờ.

**2. Tiến hành ôn tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Mục tiêu:**  - HS được rèn kĩ năng làm đề tổng hợp: đọc, viết.  - HS được rèn sự linh hoạt, sáng tạo khi làm bài kiểm tra.  **Tổ chức thực hiện:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  \***Cách 1**. GV giao đề ôn tập tổng hợp cho HS.  HS làm việc nhóm nhỏ theo bàn.  **\*Cách 2.** GV kiểm tra đề tổng hợp 90 phút.  HS làm việc cá nhân.  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + GV gọi HS chữa đề theo từng phần.  + Tổ chức trao đổi, nêu ý kiến.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá, chữa lỗi cho HS. | **Bài làm của HS** |

**Phần I. Đọc hiểu (5,0) điểm**

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

**Quê hương**

Đỗ Trung Quân

Quê hương là chùm khế ngọt

Cho con trèo hái mỗi ngày

Quê hương là đường đi học

Con về rợp bướm vàng bay

Quê hương là cầu tre nhỏ

Mẹ về nón lá nghiêng che

Là hương hoa đồng cỏ nội

Bay trong giấc ngủ đêm hè

Quê hương là vàng hoa bí

Là hồng tím giậu mồng tơi

Là đỏ đôi bờ dâm bụt

Màu hoa sen trắng tinh khôi

Quê hương mỗi người chỉ một

Như là chỉ một mẹ thôi

Quê hương nếu ai không nhớ

Sẽ không lớn nổi thành người.

**Câu 1.** Bài thơ *Quê hương* của Đỗ Trung Quân được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ 6 chữ

B. Thơ 7 chữ

C. Thơ lục bát

D. Thơ tự do

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên là gì?

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Thuyết minh

**Câu 3.** Chủ đề của bài thơ trên là?

A. Mẹ

B. Dòng sông

C. Cánh diều

D. Quê hương

**Câu 4.** Biện pháp tu từ nổi bật nào được sử dụng trong bài thơ?

A. Nhân hóa

B. Ẩn dụ

C. So sánh

D. Liệt kê

**Câu 5 (0,5 điểm)** Nêu nội dung chính của bài thơ.

**Câu 6 (1,0 điểm)** Viết về quê hương tác giả đã lựa chọn những hình ảnh nào?

Những hình ảnh đó có ý nghĩa gì?

**Câu 7 (1,0 điểm)** Em hiểu như thế nào về hai câu thơ:

*Quê hương nếu ai không nhớ*

*Sẽ không lớn nổi thành người*

**Câu 8 (0,5 điểm)** Nhận xét về tình cảm của tác giả dành cho quê hương mình.

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

Hãy viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ *Quê hương* của Đỗ Trung Quân.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | A. Thơ 6 chữ | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | C. Biểu cảm | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | D. Quê hương | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | C. So sánh | 0,5 điểm |
| **Câu 5** | Nội dung chính:  Định nghĩa giản dị, gần gũi về quê hương và tình cảm thiêng liêng của tác giả dành cho quê hương mình. | 0,5 điểm |
| **Câu 6** | - Viết về quê hương, nhà thơ đã lựa chọn những hình ảnh: chùm khế ngọt, đường đi học, cầu tre nhỏ, hương hoa đồng cỏ nội, vàng hoa bí, giậu mùng tơi, bờ dâm bụt, sen trắng tinh khôi, mẹ,…  - Ý nghĩa: Gợi tả hình ảnh chân thực, giản dị, gần gũi, thân thương về quê hương, giúp người đọc cảm nhận được cảnh vật, thiên nhiên bình yên và tình người ấm áp, chân thành và giàu yêu thương. | 1,0 điểm |
| **Câu 7** | Hai câu thơ có ý nghĩa:  - Tình yêu đối với quê hương, cội nguồn  - Trân trọng tấm lòng, biết ơn công lao dưỡng dục, sinh thành của cha mẹ.  - Quê hương gắn liền với khúc hát du, kí ức tuổi thơ tuyệt đẹp và tình yêu thương, sự hi sinh to lớn của gia đình.  - Dù đi đâu ta cũng phải luôn khắc ghi, biết ơn quê hương đã nuôi dưỡng giáo dục ta nên người.  - Sự trưởng thành, thành công chỉ đến với những người yêu quý quê hương mình.  - Lời khuyên, nhắn nhủ, giáo dục sâu sắc đến mọi người, hãy luôn nhớ về nguồn cội – nơi bắt đầu sự sống, nuôi dưỡng ước mơ, khát vọng,… | 1,0 điểm |
| **Câu 8** | Tình cảm của tác giả dành cho quê hương:  + Tác giả thể hiện tấm lòng yêu quý, tự hào về vẻ đẹp quê hương.  + Không chỉ vậy ông còn trân trọng những vẻ đẹp mộc giản, giản dị mà đầy ấm áp, yêu thương ấy. | 0,5 điểm |

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ**  Mở đoạn giới thiệu được tác giả và văn bản. Thân đoạn triển khai các yếu tố về nội dung và nghệ thuật. Kết đoạn nêu được cảm nghĩ của bản thân về bài thơ. | 0,25 điểm |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em khi đọc bài thơ Quê hương – Đỗ Trung Quân. | 0,25 điểm |
| **c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:**  **1. Mở đoạn**  Nêu cảm nghĩ chung về yếu tố nội dung hay nghệ thuật ở dòng, khổ, đoạn và bài thơ.  **2. Thân đoạn**  - Nêu cảm nhận của em về nội dung bài thơ cũng như phong cách nghệ thuật của nhà thơ Đỗ Trung Quân đã sử dụng cho bai thờ; Đồng thời qua đó thể hiện tình cảm của bạn dành cho hình ảnh quê hương qua bài thơ.  **3. Kết đoạn**  Khái quát lại cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật đã trình bày. | 4,0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 điểm |
|  | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 điểm |
| **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn:……./…../……

Ngày dạy:……./…../…..

**TIẾT 54**. **LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực chung:** Tự học; tự giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực riêng**

- Vận dụng được các kĩ năng để làm một bài tổng hợp.

- Năng lực tạo lập một bài văn.

- Năng lực làm bài đọc hiểu;

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân;

- Năng lực tổng hợp kiến thức đã học vào thực hành làm bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Bồi đắp tình yêu đối với văn chương, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra kiến thức cũ:** Xen kẽ trong giờ.

**2. Tiến hành ôn tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Mục tiêu:**  - HS được rèn kĩ năng làm đề tổng hợp: đọc, viết.  - HS được rèn sự linh hoạt, sáng tạo khi làm bài kiểm tra.  **Tổ chức thực hiện:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  \***Cách 1**. GV giao đề ôn tập tổng hợp cho HS.  HS làm việc nhóm nhỏ theo bàn.  **\*Cách 2.** GV kiểm tra đề tổng hợp 90 phút.  HS làm việc cá nhân.  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + GV gọi HS chữa đề theo từng phần.  + Tổ chức trao đổi, nêu ý kiến.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá, chữa lỗi cho HS. | **Bài làm của HS** |

**Phần I. Đọc hiểu (5,0) điểm**

**Bác ơi!**

Tố Hữu

Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa

Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa…

Chiều nay con chạy về thăm Bác

Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!

Con lại lần theo lối sỏi quen

Đến bên thang gác, đứng nhìn lên

Chuông ôi chuông nhỏ còn reo nữa?

Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!

Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!

Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời

Miền Nam đang thắng, mơ ngày hội

Rước Bác vào thăm thấy Bác cười!

Trái bưởi kia vàng ngọt với ai

Thơm cho ai nữa, hỡi hoa nhài!

Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm

Quanh mặt hồ in mây trắng bay…

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là?

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Nghị luận

**Câu 2.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ 6 chữ

B. Thơ 7 chữ

C. Thơ lục bát

D. Thơ tự do

**Câu 3.** Câu thơ nào Tố Hữu ca ngợi lòng yêu nước thương dân, tình nhân ái bao la của chủ tịch Hồ Chí Minh?

A. Bác nhớ miền Nam, nỗi nhớ nhà

Miền Nam mong Bác, nỗi mong cha

B. Bác ơi, tim Bác mênh mông thế

Ôm cả non sông, mọi kiếp người

C. Bác nghe từng bước trên tiền tuyến

Lắng mỗi tin mừng, tiếng súng xa

D. Bác sống như trời đất của ta

Yêu từng ngọn cỏ, mỗi nhành hoa

**Câu 4.** Câu thơ “Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!” nhà thơ sử dụng phép tu từ gì?

A. Nói giảm nói tránh

B. Nhân hóa

C. Nói quá

D. Hoán dụ

**Câu 5 (0,5 điểm)** Cảm xúc của tác giả trong đoạn thơ trên là gì? Cảm xúc đó được bộc lộ như thế nào?

**Câu 6 (1,0 điểm)** Giữa khung cảnh bên ngoài và lòng người có điểm gì tương phản với nhau. Sự tương phản ấy có tác dụng gì trong việc biểu đạt cảm xúc của nhà thơ?

**Câu 7 (1,0 điểm)** Xác định biện các pháp tu từ và tác dụng của chúng trong những câu thơ sau:

- Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa…

- Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!

**Câu 8 (0,5 điểm)** Nội dung chính của bài thơ là gì?

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

Hãy viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ *Bác ơi* của Tố Hữu.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | C. Biểu cảm | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | B. Thơ 7 chữ | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | B. Bác ơi, tim Bác mênh mông thế  Ôm cả non sông, mọi kiếp người | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | A. Nói giảm nói tránh | 0,5 điểm |
| **Câu 5** | Cảm xúc của tác giả trong đoạn thơ trên là: Nỗi đau xót lớn lao và niềm tiếc thương vô hạn của nhà thơ trước sự kiện Bác Hồ qua đời. | 0,5 điểm |
| **Câu 6** | Giữa khung cảnh bên ngoài và lòng người có điểm gì tương phản với nhau. Sự tương phản ấy có tác dụng gợi bao nỗi day dứt về tính chất phi lí không thể chấp nhận được của sự mất mát. Cuộc đời càng đẹp đẽ, hấp dẫn thì sự ra đi của Bác càng gợi bao nỗi đau xót nhức nhối tâm can. | 1,0 điểm |
| **Câu 7** | - Câu thơ “*Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa…”* đã tạo ra sự so sánh cặp đôi không tương phản mà tạo ra sự trùng điệp: “Đời tuôn nước mắt” – “trời tuôn mưa”. Người dân khóc Bác không cầm được nước mắt, còn thiên nhiên trời đất cũng thương khóc Bác theo cách của mình. Trời đất ở đây được nhân cách hóa, để từ đó nỗi đau trở nên lớn lao, đau xót vô hạn.  - Câu thơ “*Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa*!” đã sử dụng biện pháp đảo ngữ (không nói vườn rau ướt lạnh, gốc dừa ướt lạnh). Cách đảo ngữ đã tạo ra hiệu quả nhấn mạnh như là một sự rùng mình trước tổn thất lớn lao ấy, tạo ra nỗi đau thấm thía (cả thiên nhiên cỏ cây cũng lạnh lẽo thật ngậm ngùi, đơn côi). | 1,0 điểm |
| **Câu 8** | Nhà thơ thể hiện tâm trạng xót xa, đau đớn, thẫn thờ, bàng hoàng, tê dại trong lòng khi nghe tin Bác Hồ từ trần. | 0,5 điểm |

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ**  Mở đoạn giới thiệu được tác giả và văn bản. Thân đoạn triển khai các yếu tố về nội dung và nghệ thuật. Kết đoạn nêu được cảm nghĩ của bản thân về bài thơ. | 0,25 điểm |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em khi đọc bài thơ Bác ơi – Tố Hữu. | 0,25 điểm |
| **c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:**  **1. Mở đoạn**  Nêu cảm nghĩ chung về yếu tố nội dung hay nghệ thuật ở dòng, khổ, đoạn và bài thơ.  **2. Thân đoạn**  Nêu cụ thể cảm nhận, suy nghĩ của em về yếu tố nội dung hay nghệ thuật đã xác định ở mở đoạn.  - Nội dung:  Bài thơ như một tiếng khóc tiễn biệt, một “điếu văn bi hùng” bằng thơ. Thông qua tiếng khóc đau xót, bài thơ đã khắc hoạ hình tượng Bác Hồ. Một con người sống có lí tưởng cao cả, giàu tình nhân ái, ân nghĩa, sống khiêm tốn, giản dị và quên mình. Đồng thời bài thơ còn là sự bày tỏ tình cảm của mọi người Việt Nam trước sự ra đi của Bác.  - Nghệ thuật:  Nghệ thuật biểu hiện của bài thơ đậm đà bản sắc dân tộc. Bài thơ được viết theo thể thơ có tám tiếng, có nhiều hình ảnh so sánh, phép chuyển nghĩa quen thuộc với tâm hồn người Việt, đồng thời những câu thơ ấy cũng đạt đến sự cô đúc, chính xác và giản dị như một chân lí.  **3. Kết đoạn**  Khái quát lại cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật đã trình bày. | 4,0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 điểm |
|  | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 điểm |
| **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................